

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 578/QĐ-UBNDT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong công tác cải cách thủ tục hành chính

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;

Căn cứ Công văn số 2579/BTP-KSTT ngày 17/7/2015 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Seo*

Nơi nhận: *Seo*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBNDT;
- Các Thủ trưởng, PCN UBNDT;
- Ban CCHC UBNDT;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, PC, TCCB.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Giàng Seo Phử



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong công tác cải cách thủ tục hành chính

(Ban hành kèm theo Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong công tác cải cách thủ tục hành chính;
- b) Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo, điều hành của Ủy ban Dân tộc về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính;
- c) Bảo đảm đơn giản hóa hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực công tác dân tộc tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

- a) Xác định các nhiệm vụ cụ thể đối với người đứng đầu trong công tác cải cách thủ tục hành chính;
- b) Phân công nhiệm vụ rõ ràng, quy định kết quả cần đạt được và nội dung công việc, tiến độ thực hiện gắn với mỗi nhiệm vụ được giao;
- c) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính;
- d) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính.

II. NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, THỜI GIAN THỰC HIỆN

| STT | Nhiệm vụ | Trách nhiệm thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|-----------------------|---------------------|
| 1 | Tổ chức thực hiện và chịu | Thủ trưởng các Vụ, | Theo tiến độ |

| | | | |
|---|---|--|---|
| | <p>trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cải cách thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định tại:</p> <p>Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016;</p> <p>Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015;</p> <p>Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 -2020.</p> | <p>đơn vị thuộc Ủy ban.</p> | <p>của Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ; Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015, Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ</p> |
| 2 | <p>Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ và hiệu quả của các thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý hoặc thực hiện của Ủy ban Dân tộc.</p> | <p>Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban.</p> | <p>Hàng năm</p> |
| 3 | <p>Đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.</p> | <p>Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban.</p> | <p>Hàng năm</p> |
| 4 | <p>Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính</p> | <p>Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban;</p> | <p>Hàng năm</p> |

| | | | |
|---|--|---|----------|
| | <p>thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện đầy đủ, trung thực các ý kiến đó trong tờ trình trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản.</p> <p>Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định về công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các Vụ, đơn vị theo quy định của pháp luật.</p> | Vụ Pháp chế. | |
| 5 | <p>Ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ (ISO), bảo đảm nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức.</p> <p>Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính.</p> | Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban; Văn phòng Ủy ban; Trung tâm Thông tin. | Hàng năm |
| 6 | <p>Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Triển khai vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.</p> | Vụ trưởng Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban có liên quan. | Hàng năm |
| 7 | Xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất về đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính | Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ; Vụ trưởng Vụ pháp chế. | Hàng năm |

| | | | |
|----|---|---|----------|
| | thuộc lĩnh vực quản lý của Ủy ban Dân tộc do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đề nghị; đẩy nhanh tiến độ thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. | | |
| 8 | <p>Xử lý nghiêm Vụ, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết thủ tục hành chính hoặc thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức.</p> <p>Ngoài việc xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ, Thủ trưởng Vụ, đơn vị đó phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm và thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.</p> | Lãnh đạo Ủy ban; Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban. | Hàng năm |
| 9 | Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách thủ tục hành chính. | Lãnh đạo Ủy ban; Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính. | Hàng năm |
| 10 | Xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc. | Lãnh đạo Ủy ban; Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ. | Hàng năm |
| 11 | Đẩy mạnh công tác thông tin | Giám đốc Trung tâm | Hàng năm |

| | | | |
|--|---|--|--|
| | truyền thông về cải cách thủ tục hành chính trong cơ quan Ủy ban Dân tộc. | Thông tin chủ trì phối hợp với Thủ trưởng các Vụ, đơn vị: Vụ Pháp chế, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc và các Vụ, đơn vị liên quan. | |
|--|---|--|--|

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Vụ, đơn vị:

a) Phổ biến quán triệt nội dung Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính tới công chức, viên chức và người lao động tại Vụ, đơn vị mình;

b) Căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm tiến độ, chất lượng;

c) Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Pháp chế).

2. Vụ Kế hoạch Tài chính, Văn phòng Ủy ban hướng dẫn cụ thể các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

3. Vụ Pháp chế chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc theo quy định./.

ỦY BAN DÂN TỘC